

Số: /KH-UBND

Vĩnh Thủy, ngày tháng năm 2025

KẾ HOẠCH

Triển khai hành động thực hiện Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 12 tháng 7 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ về một số nhiệm vụ cấp bách, quyết liệt ngăn chặn, giải quyết tình trạng ô nhiễm môi trường trên địa bàn

Thực hiện Quyết định số 1156/QĐ-UBND ngày 28 tháng 8 năm 2025 của UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch hành động thực hiện Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 12 tháng 7 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ về một số nhiệm vụ cấp bách, quyết liệt ngăn chặn, giải quyết tình trạng ô nhiễm môi trường trên địa bàn tỉnh Quảng Trị; UBND xã Vĩnh Thủy xây dựng Kế hoạch triển khai hành động thực hiện Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 12 tháng 07 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ về một số nhiệm vụ cấp bách, quyết liệt ngăn chặn, giải quyết tình trạng ô nhiễm môi trường trên địa bàn cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Tổ chức quán triệt, thực hiện Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 12 tháng 7 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ về một số nhiệm vụ cấp bách, quyết liệt ngăn chặn, giải quyết tình trạng ô nhiễm môi trường ở tất cả các cấp, các ngành, các tổ chức đoàn thể; tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức và hành động quyết liệt nhằm ngăn chặn, giải quyết tình trạng ô nhiễm môi trường trên địa bàn.

2. Yêu cầu

- Tăng cường công tác tuyên truyền, quán triệt và thực hiện nghiêm các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về bảo vệ môi trường.
- Xác định rõ trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, địa phương trong việc tổ chức thực hiện Chỉ thị số 20/CT-TTg; đảm bảo triển khai đồng bộ, hiệu quả, thiết thực, phù hợp với điều kiện thực tế của tỉnh.
- Phát huy vai trò của hệ thống chính trị và người dân trong công tác bảo vệ môi trường; gắn với việc xây dựng chính quyền điện tử, chuyển đổi số và thực hiện các mục tiêu phát triển bền vững.

II. MỤC TIÊU, GIẢI PHÁP

1. Mục tiêu

Giải quyết có hiệu quả, dứt điểm tình trạng ô nhiễm môi trường, thiết lập

trật tự, kỷ cương trong chấp hành pháp luật về môi trường, phấn đấu đạt các mục tiêu phát triển bền vững.

2. Giải pháp

- Hoàn thiện chính sách, quy định về bảo vệ môi trường để nâng cao hiệu lực, hiệu quả thực thi và phù hợp với việc sắp xếp tổ chức bộ máy theo mô hình chính quyền địa phương 02 cấp và điều kiện thực tiễn của địa phương.

- Chỉ đạo quyết liệt việc thực hiện các dự án, nhiệm vụ về bảo vệ môi trường thuộc trách nhiệm và phạm vi quản lý bảo đảm nguyên tắc “6 rõ”: rõ người, rõ việc, rõ thời gian, rõ trách nhiệm, rõ sản phẩm, rõ thẩm quyền; ưu tiên đầu tư và huy động các nguồn lực xã hội để giải quyết các vấn đề môi trường trọng điểm, cấp bách.

- Chỉ đạo công tác kiểm tra, xử lý nghiêm đối với các hành vi vi phạm của các tổ chức, cá nhân theo thẩm quyền.

- Tăng cường tuyên truyền chính sách, pháp luật về bảo vệ môi trường trong thực hiện các nhiệm vụ thuộc lĩnh vực quản lý.

- Đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số và huy động nguồn lực tư nhân, hợp tác công tư trong công tác bảo vệ môi trường. Phối hợp chặt chẽ với các bộ, ngành, địa phương liên quan và hợp tác quốc tế để giải quyết có hiệu quả các vấn đề môi trường liên vùng, liên khu vực.

III. CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Tập trung hoàn thiện chính sách, pháp luật về bảo vệ môi trường

- Rà soát, ban hành hoặc đề xuất sửa đổi, bổ sung các quy định pháp luật về bảo vệ môi trường phù hợp với tình hình thực tế của xã, theo hướng ưu tiên phòng ngừa, tăng cường kiểm soát ô nhiễm môi trường.

- Xây dựng và thực thi cơ chế, chính sách ưu đãi, khuyến khích đầu tư vào lĩnh vực bảo vệ môi trường, bao gồm: xử lý nước thải, tái chế chất thải, năng lượng tái tạo, sản xuất sạch hơn, phát triển mô hình kinh tế tuần hoàn, chuyển đổi xanh... Hoàn thiện cơ chế hỗ trợ đầu tư công trình xử lý môi trường tại các khu dân cư; hỗ trợ di dời các cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng, đảm bảo phù hợp với điều kiện ngân sách và khả năng huy động nguồn lực xã hội hóa.

- Lồng ghép các nội dung bảo vệ môi trường trong quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quy hoạch sử dụng đất, quy hoạch ngành, lĩnh vực, bảo đảm định hướng phát triển bền vững, phát thải thấp và thích ứng với biến đổi khí hậu.

2. Chỉ đạo quyết liệt việc thực hiện các chiến lược, đề án, dự án, nhiệm vụ về bảo vệ môi trường; tăng cường công tác kiểm soát ô nhiễm môi trường

- Tập trung tối đa nguồn lực để đẩy nhanh tiến độ thực hiện các chương trình, dự án, các nhiệm vụ, giải pháp về bảo vệ môi trường nhằm sớm đạt được các mục tiêu kiểm soát, khắc phục ô nhiễm trong năm 2025 và phấn đấu hoàn thành trước năm 2030, đặc biệt là các mục tiêu, chỉ tiêu về môi trường nước không khí.

- Tập trung xử lý triệt để, di dời cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng ra khỏi khu dân cư; huy động nguồn lực để đầu tư xây dựng hệ thống xử lý nước thải tập trung cho các khu dân cư tập trung.

- Kiểm soát chặt chẽ việc sản xuất, nhập khẩu và sử dụng hoá chất, thuốc bảo vệ thực vật, phân bón hoá học dùng trong nông nghiệp; việc nhập khẩu phế liệu, máy móc, thiết bị đã qua sử dụng.

- Xử lý triệt để các cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng theo các chương trình, đề án, dự án, nhiệm vụ bảo vệ môi trường được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao trên địa bàn tỉnh Quảng Trị (nếu có).

3. Tăng cường công tác kiểm tra, xử lý vi phạm về bảo vệ môi trường

- Tổ chức kiểm tra kịp thời đối với các đối tượng có dấu hiệu vi phạm pháp luật về môi trường, nhất là đối với các đối tượng có nguy cơ cao gây ô nhiễm môi trường đất, không khí, nguồn nước, các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp hoạt động về quản lý, xử lý chất thải, nước thải, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm.

- Tăng cường hậu kiểm theo báo cáo đánh giá tác động môi trường, giấy phép môi trường đã được phê duyệt của các dự án đầu tư, cơ sở sản xuất kinh doanh dịch vụ, nhất là các dự án, cơ sở có quy mô lớn có nguy cơ cao tác động xấu đến môi trường.

- Tăng cường công tác kiểm tra và xử lý vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường của tổ chức, cá nhân đăng ký môi trường theo quy định.

4. Nâng cao năng lực quản lý nhà nước và huy động nguồn lực cho bảo vệ môi trường

- Tăng cường năng lực quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường, trong đó ưu tiên nâng cao năng lực cho cấp xã trên các phương diện: tài chính, trang thiết bị. Tăng cường tập huấn, đào tạo nâng cao kiến thức, kỹ năng nghiệp vụ quản lý môi trường cho cán bộ cấp xã.

- Chi đúng, chi đủ nguồn ngân sách nhà nước cho sự nghiệp bảo vệ môi

trường theo quy định của pháp luật. Ngân sách nhà nước cho sự nghiệp môi trường đảm bảo chi không dưới 1% tổng chi ngân sách của xã, tăng dần theo khả năng ngân sách của địa phương. Sử dụng đúng, có hiệu quả các nguồn thu phí trích lại, nguồn thu từ xử phạt vi phạm hành chính về môi trường để đầu tư cho hoạt động bảo vệ môi trường. Đảm bảo cấp đủ kinh phí hoạt động cho công tác môi trường cấp xã; hướng dẫn sử dụng hiệu quả nguồn kinh phí sự nghiệp môi trường.

- Tăng cường tuyên truyền, vận động nhân dân tham gia bảo vệ môi trường, thu gom, phân loại rác tại nguồn và tăng cường tái chế, tái sử dụng; tạo điều kiện thuận lợi để Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên phối hợp, phản biện, giám sát hoạt động bảo vệ môi trường; chủ động cung cấp thông tin, phát huy vai trò của báo chí trong công tác bảo vệ môi trường.

- Khuyến khích phát triển dịch vụ bảo vệ môi trường và tái chế chất thải. Đẩy mạnh xã hội hoá các hoạt động bảo vệ môi trường, thúc đẩy phát triển, sử dụng năng lượng mới, năng lượng sạch, năng lượng tái tạo, sản xuất và tiêu dùng bền vững.

- Dành nguồn lực đất đai và cơ chế ưu đãi cho các nhà đầu tư trong lĩnh vực hạ tầng chuyển đổi xanh, sản xuất phương tiện giao thông thân thiện với môi trường, hoạt động tái chế chất thải theo mô hình kinh tế tuần hoàn, giảm thiểu, tái chế, tái sử dụng hiệu quả chất thải và sản xuất các sản phẩm thân thiện với môi trường từ hoạt động tái chế

- Nghiên cứu đề xuất nâng phí bảo vệ môi trường đối với nước thải hoặc giá dịch vụ thoát nước, xử lý nước thải và có cơ chế sử dụng nguồn kinh phí này chủ yếu để đầu tư xây dựng, vận hành hệ thống thu gom, xử lý nước thải tập trung.

- Đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số và huy động nguồn lực tư nhân, hợp tác công tư trong công tác bảo vệ môi trường.

- Phối hợp chặt chẽ với các ban, ngành, để giải quyết có hiệu quả các vấn đề môi trường trên địa bàn.

IV. PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM

1. Phòng Kinh tế

- Tập trung xử lý triệt để cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng; di dời cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng ra khỏi khu dân cư; huy động nguồn lực để đầu tư xây dựng hệ thống xử lý nước thải tập trung cho các làng nghề và các khu dân cư tập trung, các khu đô thị.

- Xây dựng, triển khai các chương trình, dự án tăng cường năng lực thu gom, phân loại, tái chế, tái sử dụng và xử lý chất thải rắn; thu gom, xử lý nước thải sinh hoạt tập trung tại nông thôn; quản lý chất lượng môi trường nước mặt; cải tạo, phục hồi môi trường, xử lý ô nhiễm môi trường các điểm tập kết, bãi chôn lấp chất thải gây nhiễm môi trường.

- Rà soát, đánh giá nhu cầu, tình hình thực tế và bổ sung về cơ sở vật chất, phương tiện, dụng cụ thiết yếu (ở các khu dân cư, nơi công cộng, tuyến giao thông) tạo điều kiện để người dân chấp hành đúng quy định của pháp luật về môi trường, nhất là việc thực hiện quy định về phân loại rác sinh hoạt tại nguồn, chấm dứt tình trạng xả thải, phóng uế bừa bãi gây ô nhiễm môi trường và mất mỹ quan nông thôn.

- Phối hợp với đơn vị dịch vụ công ích có giải pháp thu gom thường xuyên và triệt để các loại rác thải tại các khu vực công cộng; kiểm tra, có giải pháp khắc phục, xử lý dứt điểm đối với ô nhiễm môi trường.

- Kiểm tra, rà soát và tổ chức theo dõi, đánh giá khu vực ô nhiễm, khoanh vùng xử lý, cải tạo, phục hồi môi trường; theo dõi diễn biến chất lượng môi trường trên địa bàn quản lý.

- Tập trung nghiên cứu và chỉ đạo tổ chức thực hiện đạt các chỉ tiêu, tiêu chí môi trường trong xây dựng nông thôn mới theo lộ trình đề ra, góp phần thực hiện hiệu quả các nội dung bảo vệ môi trường nông thôn theo quy định của Luật Bảo vệ môi trường.

- Tăng cường tuyên truyền, vận động nhân dân tham gia bảo vệ môi trường, phân loại rác tại nguồn và thu gom rác thải. Nâng cao năng lực thu gom, xử lý rác thải tại khu vực nông thôn.

- Tăng cường công tác kiểm tra việc thực hiện bảo vệ môi trường các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ thuộc thẩm quyền quản lý.

- Quản lý, sử dụng có hiệu quả nguồn kinh phí sự nghiệp môi trường, đảm bảo chi đúng, chi đủ nguồn ngân sách nhà nước cho sự nghiệp bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật.

- Kiện toàn tổ chức bộ máy và nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ quản lý môi trường.

2. Công an xã

- Tăng cường nắm tình hình, thường xuyên rà soát, bổ sung, cập nhật danh sách các cơ sở gây ô nhiễm, khu vực, địa điểm ô nhiễm môi trường trên địa bàn

xã và chỉ đạo kiểm tra, điều tra, xử lý nghiêm, triệt để tội phạm và vi phạm pháp luật về môi trường. Trong quá trình đấu tranh, xử lý tội phạm và vi phạm pháp luật về môi trường, phải chú ý mở rộng điều tra, xác minh các hành vi thiếu trách nhiệm, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, lợi dụng, lạm dụng chức vụ quyền hạn của các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan, các đối tượng, hành vi có mục đích chống đối, gây phức tạp tình hình an ninh, trật tự để xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật.

- Phát hiện, kiến nghị các ban, ngành giải quyết triệt để theo thẩm quyền tình trạng ô nhiễm môi trường ở các lưu vực sông, khu vực tập trung các hoạt động sản xuất, kinh doanh, khu dân cư tập trung, không để xảy ra tình trạng phạm tội, vi phạm pháp luật về môi trường phức tạp.

- Công an cấp xã thực hiện đầy đủ, có hiệu quả thẩm quyền điều tra hình sự, xử lý vi phạm hành chính về bảo vệ môi trường.

- Tiếp tục nâng cao năng lực cho lực lượng Cảnh sát phòng, chống tội phạm về môi trường phù hợp yêu cầu thực tiễn, bảo đảm thực thi pháp luật về bảo vệ môi trường toàn diện, có hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả cao.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong việc tiếp nhận, xử lý tố giác, tin báo về tội phạm, vi phạm pháp luật về môi trường thông qua thiết lập đường dây nóng, tài khoản Zalo an ninh, ứng dụng VNelD; hoàn thiện cơ sở dữ liệu về tội phạm và vi phạm pháp luật về môi trường.

- Phối hợp với Phòng Kinh tế kết nối thông tin, dữ liệu đánh giá tác động môi trường, giấy phép môi trường, quan trắc, cảnh báo môi trường để nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước, đấu tranh phòng, chống tội phạm, vi phạm pháp luật về môi trường.

3. Phòng Văn hóa - Xã hội

- Phối hợp với các cơ quan chức năng tăng cường tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về bảo vệ môi trường; tổ chức các chương trình truyền thông pháp luật, trợ giúp pháp lý liên quan đến các quy định pháp luật về bảo vệ môi trường cho tổ chức, cá nhân.

- Tham gia tư vấn pháp lý, hỗ trợ pháp luật trong quá trình xử lý các vụ việc vi phạm pháp luật về môi trường, góp phần nâng cao hiệu lực thực thi pháp luật và hạn chế các hành vi vi phạm.

- Tăng cường tuyên truyền nâng cao nhận thức, ý thức, trách nhiệm bảo vệ môi trường và các quy định pháp luật về bảo vệ môi trường trong doanh nghiệp

và cộng đồng dân cư.

- Phối hợp với Phòng Kinh tế, Trưởng các thôn tăng cường công tác quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường tại các cơ sở kinh doanh; phối hợp thực hiện công tác phổ biến, tuyên truyền nâng cao nhận thức, trách nhiệm bảo vệ môi trường và các quy định pháp luật về bảo vệ môi trường liên quan lĩnh vực.

4. Các đơn vị trường học trên địa bàn xã

- Lồng ghép nội dung giáo dục, tuyên truyền bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu vào chương trình giảng dạy phù hợp với từng cấp học.

- Tổ chức các hoạt động ngoại khóa, cuộc thi, phong trào thi đua về bảo vệ môi trường trong nhà trường; xây dựng và nhân rộng mô hình “trường học xanh, thân thiện với môi trường”.

- Phối hợp với phòng Kinh tế, phòng Văn hóa và Xã hội tăng cường tuyên truyền, vận động cán bộ, giáo viên, học sinh thực hiện phân loại rác thải tại nguồn, tiết kiệm tài nguyên, năng lượng và giữ gìn vệ sinh môi trường học đường.

- Phối hợp với phòng Kinh tế, các tổ chức đoàn thể đẩy mạnh các hoạt động nâng cao nhận thức, hình thành thói quen ứng xử thân thiện với môi trường cho học sinh.

5. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã

- Tích cực tham gia giám sát, phản biện xã hội trong quá trình xây dựng, ban hành và thực thi chính sách, pháp luật về bảo vệ môi trường, kịp thời kiến nghị, phản ánh đến cấp có thẩm quyền trong việc triển khai thực hiện các chương trình, kế hoạch, dự án bảo vệ môi trường, phòng ngừa, khắc phục ô nhiễm môi trường.

- Tiếp tục đẩy mạnh hoạt động tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và các tầng lớp Nhân dân tích cực, tự giác chấp hành các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường; lồng ghép nội dung bảo vệ môi trường trong triển khai Cuộc vận động toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh, các phong trào thi đua yêu nước; hình thành văn hóa bảo vệ môi trường trong Nhân dân; tổ chức đăng ký thi đua xây dựng, nhân rộng các mô hình, điển hình tiên tiến trong phong trào toàn dân tham gia bảo vệ môi trường, phát triển bền vững.

6. Trưởng các thôn

- Phối hợp Phòng Kinh tế tăng cường tuyên truyền, vận động nhân dân tham gia bảo vệ môi trường, phân loại rác tại nguồn và thu gom rác thải. Nâng cao năng lực thu gom, xử lý rác thải tại khu vực nông thôn.

- Phối hợp với phòng Kinh tế kiểm tra, rà soát và theo dõi, đánh giá khu vực ô nhiễm, khoanh vùng xử lý, cải tạo, phục hồi môi trường; theo dõi diễn biến chất lượng môi trường trên địa bàn quản lý.

Trên đây là Kế hoạch triển khai hành động thực hiện Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 12 tháng 7 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ về một số nhiệm vụ cấp bách, quyết liệt ngăn chặn, giải quyết tình trạng ô nhiễm môi trường trên địa bàn./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Sở NN&MT;
- TT ĐU; TT HĐND; UBNDTTQVN xã;
- CT, các PCT UBND xã;
- Các phòng chuyên môn (p/h);
- Công an xã (p/h);
- Các thôn;
- Lưu: VT, KT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Quang Chiến